

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 74/2017/HSST

Ngày: 14-12-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,
TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Phong Nghề nghiệp: Bí thư Đoàn thanh niên.

Nơi công tác: Đoàn thanh niên xã Hàm Trí, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

2. Ông Nguyễn Anh Trí Nghề nghiệp: Bí thư Đoàn thanh niên.

Nơi công tác: Đoàn thanh niên xã Hàm Chính, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Lài – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2017/HSST ngày 17/11/2017; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2017/HSST-QĐ ngày 30/11/2017, đối với bị cáo:

CHÂU NGỌC T - Sinh năm: 1988; Nơi sinh: Bình Thuận; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu phố 2, phường X , thành phố P , tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 01/8/2017, Châu Ngọc T bị Ủy ban nhân dân phường X , thành phố P ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường do nghiện ma túy, thời hạn 03 tháng theo Quyết định số 225/QĐ-UBND; Cha: Châu Ngọc T , sinh năm 1964; Mẹ: Nguyễn Thị N , sinh năm 1970, hiện ở thôn khu phố 2, phường X , thành phố P , tỉnh Bình Thuận; Gia đình có 03 anh em, bị cáo Tài là con lớn trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị Mỹ D , sinh năm 1990, hiện ở khu phố

2, phường X , thành phố P , tỉnh Bình Thuận; Có 01 con sinh năm 2007; Bị cáo Châu Ngọc T bị bắt ngày 06/9/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H. Bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Bà Nguyễn Thị N – Sinh năm 1971.

Nơi cư trú: Khu phố 2, phường X , thành phố P , tỉnh Bình Thuận.

2/ Ông Lê Thanh T – sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn 3, xã H , huyện H , tỉnh Bình Thuận;

3/ Ông Trương Văn D – sinh năm 1992

Địa chỉ: Khu phố 4, phường X , thành phố P , tỉnh Bình Thuận;

4 /Ông Nguyễn Văn N – Sinh năm 1993.

Nơi cư trú:Thôn B , xã H , huyện H , tỉnh Bình Thuận.

5/ Ông Trần Ngọc H – sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn K , xã H1, huyện H , tỉnh Bình Thuận.

Tất cả vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Châu Ngọc T (Q), sinh năm 1988, ở khu phố 2, phường X , thành phố P là đối tượng nghiện ma túy đá (Methamphetamine), T thường mua ma túy của một đối tượng tên H (chưa rõ nhân thân, lai lịch), ở khu vực thành phố P để sử dụng và bán lại cho Nguyễn Văn N , sinh năm 1993, ở thôn B , xã H , huyện H 02 lần ma túy như sau:

- Lần thứ nhất: Khoảng 21 giờ 20 phút, ngày 05/9/2017, Nguyễn Văn N đang ở nhà mình cùng Lê Thanh T , sinh năm 1990, ở thôn 3, xã H thì N có gọi điện thoại cho Châu Ngọc T hỏi mua một tép ma túy với giá 200.000đ. Châu Ngọc T điện thoại cho H hỏi mua 200.000đ ma túy và hẹn giao tại gần khu vực bệnh viện tỉnh. Sau khi mua được ma túy, Châu Ngọc T đem về nhà sử dụng một ít, số ma túy còn lại T hẹn giao cho N tại khu vực trước cổng khu công nghiệp thành phố P . Khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày, Nguyễn Văn N điều khiển xe mô tô chở Lê Thanh T đến địa điểm hẹn. Tại đây, Châu Ngọc T đưa cho N một tép ma túy, thay vì trả tiền thì N đưa cho T 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xám và hẹn khi nào có tiền sẽ chuộc lại, được T đồng ý.

- Lần thứ hai: Vào khoảng 17 giờ ngày 06/9/2017, Nguyễn Văn N cùng với Lê Thanh T đang ở phòng trọ số 5, nhà trọ X thuộc thôn 03, xã H2, huyện H do

Trương Văn D, sinh năm 1992, ở khu phố 2, phường X, thành phố P thuê ở trọ. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nguyễn Văn N dùng điện thoại sim số 0901565861 gọi vào số 01677959107 cho Châu Ngọc T hỏi mua 2 tép ma túy đá với giá 400.000đ và trả cho T 200.000đ để chuộc lại điện thoại mà N cầm thế để mua ma túy của Tài ngày hôm trước thì Đồng ý.

Châu Ngọc T dùng điện thoại sim số 01677959107 điện thoại cho một người tên H (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua 400.000đ ma túy và hẹn giao tại gần cầu C thuộc xã T, thành phố P. Sau đó, Châu Ngọc T đem ma túy về nhà lấy ra một ít để sử dụng, còn lại phân ra hai tép bỏ vào vỏ chai nhựa rồi mượn xe mô tô, biển số 86C1-379.16 mẹ mình là bà Nguyễn Thị N. Khi mượn, Châu Ngọc T nói lấy xe đi chơi nên bà N đồng ý. Vào lúc 17 giờ 20 phút cùng ngày, Châu Ngọc T đến trước cửa phòng trọ của D thì Nguyễn Văn N đi ra gặp T, tại đây T đưa cho N một điện thoại di động NOKIA màu xám và một vỏ chai nhựa bên trong có 02 tép ma túy, N đưa lại cho T 600.000 đồng (02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, hai tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng; trong đó 400.000 đồng là để trả tiền mua ma túy, còn 200.000 đồng là để trả tiền chuộc điện thoại), thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy – Công an tỉnh Bình Thuận phát hiện bắt giữ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng có liên quan.

Tại Bản kết luận giám định số 594/KLGD – PC 54, ngày 11/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,1735 gam là Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- 02 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,1228 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 594; 01 điện thoại di động, hiệu NOKIA, màu xám, không có sim số; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG, màu trắng, bên trong chứa sim số 01677959107; 01 điện thoại di động có vỏ màu vàng đồng, mặt sau điện thoại có màu đen, mặt vỏ trước điện thoại có chữ VERTU, bên trong chứa sim số 0901565861; Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 600.000 đồng (gồm hai tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và hai tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng). Viện kiểm sát nhân dân huyện ra Quyết định chuyển toàn bộ vật chứng trên đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc bảo quản, chờ xử lý.

- Riêng chiếc xe mô tô biển số 86C1-379.16 của Nguyễn Thị N là mẹ ruột của Châu Ngọc T. Bà N không biết T sử dụng xe mô tô này đi bán ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả xe mô tô trên cho bà Nguyễn Thị N.

Tại bản cáo trạng số 77/QĐ-KSĐT-VKS-HS ngày 17/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc truy tố Châu Ngọc T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm b Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự,

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Châu Ngọc T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm b Khoản 2 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Phạt **Châu Ngọc T:**

- Về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” từ 7 năm đến 7 năm 06 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b, c, đ Khoản 2 và Khoản 3 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 02 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,1228 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 594. Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG, màu trắng, bên trong chứa sim số 01677959107; Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 600.000 đồng (gồm hai tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và hai tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng).

Đối với 01 điện thoại di động, hiệu NOKIA, màu xám, không có sim số và 01 điện thoại di động có vỏ màu vàng đồng, mặt sau điện thoại có màu đen, mặt vỏ trước điện thoại có chữ VERTU, bên trong chứa sim số 0901565861 của Nguyễn Văn N đề nghị trả lại cho N.

Riêng chiếc xe mô tô biển số 86C1-379.16 của Nguyễn Thị N là mẹ ruột của Châu Ngọc T. Bà N không biết T sử dụng xe mô tô này đi bán ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả xe mô tô trên cho bà Nguyễn Thị N.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo rất ăn năn hối hận, mong hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Châu Ngọc T khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại Tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc, các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ căn cứ pháp luật để khẳng định: Vào khoảng 22 giờ 15 phút, ngày 05/9/2017 Châu Ngọc T bán cho Nguyễn Văn N một tép ma túy, thay vì trả tiền thì N đưa cho T 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xám và hẹn khi nào có tiền sẽ chuộc lại. Đến 17 giờ 20 phút ngày 06/9/2017 Châu Ngọc T đến phòng trọ của Dũng tại nhà trọ X, thuộc thôn 3, xã H2, huyện H tại đây Tài đưa cho N một điện thoại di động NOKIA màu xám và một vỏ chai nhựa bên trong có 02 tép ma túy, N đưa lại cho T 600.000 đồng (02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, hai tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng; trong đó 400.000 đồng là để trả tiền mua ma túy, còn 200.000 đồng là để trả tiền chuộc điện thoại), thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy – Công an tỉnh Bình Thuận phát hiện bắt giữ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Bị cáo Châu Ngọc T đã có hành vi mua bán ma túy có tổng khối lượng 0,1735 gam là Methamphetamine.

Hành vi của Châu Ngọc T đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt “Phạm tội nhiều lần” được quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Châu Ngọc T ý thức được việc Nhà nước nghiêm cấm các hoạt động mua bán, sản xuất và sử dụng trái phép chất ma túy nhưng với bản tính tham lam, lười lao động muốn kiếm tiền một cách dễ dàng để có tiền tiêu xài cá nhân và có ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguồn gốc gây ra tệ nạn xã hội, thể hiện việc xem thường pháp luật, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma

túy, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, xâm hại đến sức khỏe, sự tồn vong của con người và là nguyên nhân của một số tội phạm khác. Do đó cần thiết phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với mức độ hành vi của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử xét bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về nhân thân : Bị cáo Châu Ngọc T có nhân thân xấu đã bị Ủy ban nhân dân phường X, thành phố P ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường do nghiện ma túy, thời hạn 03 tháng theo Quyết định số 225/QĐ-UBND, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cai nghiện, tu dưỡng thành người có ích cho xã hội mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Tại phiên Tòa hôm nay, bị cáo T xác nhận số ma túy sau khi bị cáo sử dụng, còn lại có khối lượng 0,1735 gam là Methamphetamine, bị cáo đã bán cho Nguyễn Văn N, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy. Cáo trạng Viện kiểm sát đã nêu là hoàn toàn đúng, không oan.

[6] Về xử lý vật chứng:

Số vật chứng đã thu giữ và gửi đi giám định gồm:

- 02 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,1228 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 594. Xét thấy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG, màu trắng, bên trong chứa sim số 01677959107; Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 600.000 đồng (gồm hai tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và hai tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng) là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động, hiệu NOKIA, màu xám, không có sim số và 01 điện thoại di động có vỏ màu vàng đồng, mặt sau điện thoại có màu đen, mặt vỏ trước điện thoại có chữ VERTU, bên trong chứa sim số 0901565861 là của Nguyễn Văn N. N dùng 02 điện thoại trên để thế chấp và liên hệ với Tmua ma túy về sử dụng. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý hành chính đối với N là đúng quy định pháp luật, do vậy trả lại 02 điện thoại trên cho Nguyễn Văn N.

Tất cả các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/11/2017 và theo giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước ngày 17/11/2017.

Riêng chiếc xe mô tô biển số 86C1-379.16 của Nguyễn Thị N là mẹ ruột của Châu Ngọc T. Bà N không biết T sử dụng xe mô tô này đi bán ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả xe mô tô trên cho bà Nguyễn Thị N và bà N không yêu cầu gì, nên Tòa không xem xét giải quyết.

[7] Về những vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Văn N đã mua ma túy của Châu Ngọc T cùng với Lê Thanh T, Trương Văn D, Trần Ngọc H có hành vi sử dụng ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng theo quy định pháp luật.

Châu Ngọc T khai đối tượng tên H ở thành phố P (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) bán ma túy cho Tài. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý, nên Tòa không xem xét giải quyết.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 98, Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Châu Ngọc T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm b Khoản 2 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Châu Ngọc T **07 (Bảy) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 06/9/2017.

2. Về xử lý vật chứng :

Áp dụng: Khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b, c, đ Khoản 2, Khoản 3 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu và tiêu hủy: 02 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,1228 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 594.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG, màu trắng, bên trong chứa sim số 01677959107; Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 600.000 đồng (gồm hai tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và hai tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng).

- Trả lại cho Nguyễn Văn N 01 điện thoại di động, hiệu NOKIA, màu xám, không có sim số và 01 điện thoại di động có vỏ màu vàng đồng, mặt sau điện thoại có màu đen, mặt vỏ trước điện thoại có chữ VERTU, bên trong chứa sim số 0901565861.

Tất cả các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/11/2017 và theo giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước ngày 17/11/2017.

3. Về án phí:

Áp dụng: Điều 98, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Châu Ngọc T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/12/2017). Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện HTB;
- Công an huyện HTB;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Hàm Thuận Bắc;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Bạch Tuyết